

Bản án số: 04/2021/KDTM - ST

Ngày: 05/3/2021

V/v: tranh chấp: Hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Đào Tuyết Thanh

- Bà Đào Phương Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền - Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 24/2020/KDTM - ST ngày 10/7/2020 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2020/QĐXX-ST ngày 11 tháng 01 năm 2020 và quyết định hoãn phiên tòa số 07/2021/QĐST-KDTM ngày 05/02/2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ

Địa chỉ: Tháp BIDV, số 35 Hàng Vôi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Anh Phan Đức Tú, sinh năm 1964 - Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Trung Kiên, sinh năm 1973
- Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Chương Dương

Anh kiên ủy quyền cho: - Anh Hồ Hoàng Tuấn, sinh năm 1984

- Anh Dương Thanh Tùng, sinh năm 1990

2. Bị đơn: Công ty cổ phần Giao thông M

Trụ sở: Số 407 đường Bạch Đằng, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Anh Hoàng Công Tú - Chức vụ: Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Hoàng Q, sinh năm 1993 (vắng mặt)

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1968
- Chị Tô Khánh H, sinh năm 1988
- Cháu Nguyễn M, sinh năm 2014

Cùng ĐKKHTT: Số 3 Lê Văn Linh, phường I, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Tại phiên tòa có mặt anh Tùng. Anh Nguyễn Hoàng Q, anh Nguyễn Văn Q, chị Tô Khánh H, cháu Nguyễn M vắng mặt lần 02 không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, đại diện theo ủy quyền nguyên đơn - anh Dương Thanh Tùng trình bày: Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh Chương Dương đã ký hợp đồng tín dụng hạn mức số 01/2018/9311941/HDTD ngày 28/12/2018 và hợp đồng tín dụng cụ thể số 04.01/2018/9311941/HDTD ngày 13/05/2019. Ngân hàng đã giải ngân cho Công ty cổ phần Giao thanh M vay với tổng số tiền là 8.800.000.000 đồng (*tám tỷ, tám trăm triệu đồng chẵn*) để thanh toán tiền mua hàng hoá phục vụ hoạt động kinh doanh thương mại của Công ty.

Chi tiết khoản vay cụ thể như sau:

Đơn vị: đồng

STT	Tài khoản vay	Số tiền vay	Ngày giải ngân	Thời hạn cho vay	Dư nợ gốc hiện tại	Dư nợ lãi tạm tính đến khởi kiện
1	12882000093647	8.800.000.000	14/05/2019	04 tháng	8.800.000.000	1.683.917.808

Kể từ khi được giải ngân vay vốn, Công ty cổ phần Giao thông M không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng hạn mức số 01/2018/9311941/HDTD ngày 28/12/2018 và hợp đồng tín dụng cụ thể số 04.01/2018/9311941/HDTD ngày 13/05/2019, cụ thể: không trả nợ gốc, nợ lãi đã trả số tiền 108.871.233 đồng, ngày trả nợ lãi cuối cùng là: 25/07/2019. Ngày 15.9.2019 là ngày công ty cổ phần giao thông M chậm thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

Để đảm bảo cho nghĩa vụ trả nợ theo các Hợp đồng tín dụng như nêu trên, Công ty cổ phần Giao thông M đã sử dụng tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Nguyễn Văn Q và chị Tô Khánh H để thế chấp cho Ngân hàng là toàn bộ quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở đã được cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CB 545190 do Sở Tài nguyên môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 21/08/2015; Số vào sổ cấp GCN: CS 21322 mang tên anh Nguyễn Văn Q và chị Tô Khánh H, theo hợp đồng thế chấp của bên thứ ba số công chứng 5429.2017, quyển số 10/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 17/11/2017 ký giữa bên thế chấp là anh Nguyễn Văn Q và chị Tô Khánh H, bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP Đ Chi nhánh Chương Dương được Công chứng viên văn phòng công chứng Hai Bà Trưng, thành phố

Hà Nội công chứng, chứng thực. Đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội chứng nhận việc thế chấp tài sản nêu trên ngày 21/11/2017.

- Giá trị tài sản thế chấp: được xác định theo Hợp đồng thế chấp nêu trên là 11.000.000.000 đồng (mười một tỷ)

Đề nghị Tòa án nhân dân Quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội giải quyết:

- Buộc Công ty cổ phần Giao thông M phải thanh toán ngay cho Ngân hàng TMCP Đ chi nhánh Chương Dương tổng số nợ (tạm tính đến ngày 05/3/2021) là 10,483,917,808 đồng, trong đó: nợ gốc là: 8.800.000.000 đồng, nợ lãi là: 1.683.917.808 đồng (nợ lãi trong hạn: 1.166.043.835 đồng, nợ lãi quá hạn 517.873.973 đồng) và toàn số tiền nợ lãi phát sinh cho đến khi thanh toán xong khoản nợ được quy định trong hợp đồng tín dụng hạn mức số 01/2018/9311941/HĐTD ngày 28/12/2018 và hợp đồng tín dụng cụ thể số 04.01/2018/9311941/HĐTD ngày 13/05/2019.

- Trong trường hợp Công ty cổ phần Giao thông M không thực hiện nghĩa vụ trả nợ như yêu cầu nêu trên, Ngân hàng có toàn quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mại toàn bộ tài sản thế chấp để thu hồi nợ vay là toàn bộ quyền sử dụng thửa đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CB 545190 do sở Tài nguyên môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 21/08/2015; số vào sổ cấp GCN: CS 21322 mang tên anh Nguyễn Văn Q và chị Tô Khánh H theo hợp đồng thế chấp bất động sản của bên thứ ba số công chứng 5429.2017, quyển số 10/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 17/11/2017 tại văn phòng công chứng Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội công chứng, chứng thực.

- Trường hợp sau khi phát mại toàn bộ tài sản thế chấp nêu trên mà không đủ trả nợ vay, thì Công ty cổ phần Giao thông M phải có nghĩa vụ trả nợ Ngân hàng cho đến khi toàn bộ dư nợ vay bằng 0.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn - anh Nguyễn Hoàng Q trình bày:
Tôi đã nhận được các tài liệu do nguyên đơn cung cấp. Bị đơn xác nhận: giữa bị đơn và Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh Chương Dương đã ký hợp đồng tín dụng hạn mức số 01/2018/9311941/HĐTD ngày 27/12/2018 và hợp đồng tín dụng cụ thể số 04/01/2018/9311941/HĐTD ngày 13/5/2019 để vay số tiền: 8.800.000.000 đồng (tám tỷ, tám trăm triệu đồng chẵn); thời gian vay: 4 tháng, mục đích vay: thanh toán tiền mua hàng hoá phục

vụ hoạt động kinh doanh thương mại của Công ty; lãi suất vay trong hạn: 8,0%/năm cố định trong suốt thời gian vay; lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Trong 3 tháng đầu, công ty M

đã trả lãi đúng hạn cho ngân hàng với tổng số tiền 138.871.233 đồng. Đến tháng thứ 4 do làm ăn kinh doanh gặp khó khăn nên chúng tôi không trả được nợ cho ngân hàng.

Để đảm bảo cho nghĩa vụ trả nợ theo các hợp đồng tín dụng nêu trên, công ty cổ phần Giao thông M đã sử dụng tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Nguyễn Văn Q và chị Tô Khánh H để thế chấp cho Ngân hàng cụ thể: Toàn bộ quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CB 545190 do Sở Tài nguyên môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 21/08/2015; Sổ vào sổ cấp GCN: CS 21322 mang tên anh Nguyễn Văn Q và chị Tô Khánh H theo Hợp đồng thế chấp số công chứng 5429.2017, quyền số 10/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 17/11/2017 ký giữa bên thế chấp là anh Nguyễn Văn Q và chị Tô Khánh H, bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP Đ Chi nhánh Chương Dương được Công chứng viên văn phòng công chứng Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội công chứng, chứng thực, đã đăng ký giao dịch đảm bảo tại Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội chứng nhận việc thế chấp tài sản nêu trên ngày 21/11/2017.

Chúng tôi xác nhận tính đến ngày 17/11/2020 bị đơn còn nợ ngân hàng: nợ gốc là 8.800.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 957.736.986 đồng, nợ lãi quá hạn là 112.640.000 đồng. Tổng cộng 9.870.376.986 đồng

Do công ty kinh doanh khó khăn nên không có điều kiện trả nợ cho ngân hàng. Đề nghị Tòa án căn cứ các quy định của pháp luật để giải quyết vụ án.

Quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan - anh Nguyễn Văn Q khai: Vào khoảng thời gian năm 2008, do cần vốn để kinh doanh, tôi đã nhờ một người bạn tên là Lê Minh Tuấn ở 104 Lý Nam Đế, phường Hàng Mã, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội giúp đỡ. Anh Tuấn đã cho tôi vay 7.000.000.000 đồng. Để làm tin, tôi đã đưa sổ đỏ của nhà tôi ở số 3 Lê Văn Linh cho anh Tuấn và ký 01 sổ giấy tờ cho anh Tuấn, cụ thể: tôi và vợ tôi đã ký hợp đồng thế chấp của bên thứ ba số 06/2017/931194/HĐBĐ ngày 17/11/2017 để bảo đảm cho khoản vay của công ty cổ phần giao thanh M. Do việc kinh doanh của tôi gặp khó khăn nên đã nhờ bạn vay hộ và chưa có để trả cho anh Tuấn, hiện nay tôi đang cố gắng để trả cho anh Tuấn.

Quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan - chị Tô Khánh H khai: Ngày 17/01/2017 tôi và chồng tôi là Nguyễn Văn Q có ký hợp đồng thế chấp bất động sản số 06/2017/931194/HĐBĐ ngày 17/11/2017 để bảo đảm cho khoản vay của công ty cổ phần giao thông M. Đối với việc khởi kiện của ngân hàng tôi có ý kiến như sau: Việc thế chấp tôi làm

theo ý kiến của chồng tôi và không nhận bất cứ một khoản tiền nào, mục đích của việc thế chấp là do chồng tôi và Công ty cổ phần Giao thông M bàn bạc, tôi không liên quan gì đến việc này, tôi đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Theo cung cấp của công an phường Hàng Mã, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội: Tại địa chỉ số 3 Lê Văn Linh, phường Hàng Mã, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội gồm có anh Lê Văn Q, chị Tô Khánh H, cháu Nguyễn M, sinh năm 2014 có hộ khẩu và sinh sống tại địa chỉ trên, ngoài ra không có ai khác.

Theo biên bản xem xét thẩm định tại chỗ: nhà đất tại số 3 Lê Văn Linh, phường Hàng Mã, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội đã được cấp GCNQSDĐ CB 545190 do Sở Tài nguyên môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 21/08/2015; số vào sổ cấp GCN: CS 21322 mang tên anh Nguyễn Văn Q và chị Tô Khánh H, trên đất có 01 nhà bê tông, cốt thép 6 tầng. Nhà đất xây từ năm 2016, từ khi thế chấp đến nay nhà đất không sửa chữa, coi nói gì. Những người sinh sống trên đất gồm anh Q, chị H, cháu Minh.

Theo cung cấp của văn phòng đăng ký đất đai - sở tài nguyên và môi trường Hà Nội: Ngày 21/8/2015 sở tài nguyên và môi trường thành phố Hà Nội cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CB 545190, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CS 21322 cho anh Nguyễn Văn Q và chị Tô Khánh H tại địa chỉ: số 3 Lê Văn Linh, phường Hàng Mã, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Ngày 21.11.2017 văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội đã đăng ký thế chấp vào trang bổ sung giấy chứng nhận số CB 545190, với nội dung: thế chấp bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại ngân hàng TMCP Đ – chi nhánh Chương Dương. Tại thời điểm đăng ký thế chấp văn phòng chưa nhận được đơn thư ngăn chặn của cá nhân và tổ chức nào liên quan đến nhà đất trên.

Tại phiên tòa: Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng đề nghị Công ty cổ phần Giao thông M phải trả số tiền còn nợ của Hợp đồng tín dụng hạn mức số 01/2018/9311941/HĐTD ngày 27/12/2018 và Hợp đồng tín dụng số 04/01/2018/9311941/HĐTD ngày 13/5/2019 số tiền 10.483.917.808 đồng: trong đó tiền nợ gốc 8.800.000.000 đồng, lãi tính đến ngày xét xử 05.3.2021 là 1.683.917.808 đồng (lãi trong hạn 1,166,043,835 đồng, lãi chậm trả 517,873,973 đồng, cùng khoản tiền lãi phát sinh sau ngày 05.3.2021 cho đến khi tất toán khoản nợ. Trong trường hợp công ty cổ phần Giao thông M không trả được nợ như trên, đề nghị Tòa án yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp trên để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Công ty cổ phần Giao thông M.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa có quan điểm về thực hiện quyền giám sát pháp luật:

Phản thủ tục: Trong quá trình khởi kiện, thụ lý hồ sơ và giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán chủ tọa phiên tòa và hội đồng xét xử đã tuân thủ đầy đủ, đúng các quy định của pháp luật về trình tự thủ tục giải quyết vụ án dân sự, đảm bảo được tính khách quan, và tạo điều kiện cho các bên đương sự thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Đối với việc vắng mặt của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã tổng đạt hợp lệ, vì vậy căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là đúng quy định của pháp luật, tuy nhiên việc giải quyết vụ án: Tòa án đã vi phạm thời hạn giải quyết.

Phản nội dung: Chấp thuận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tiếp tục tính lãi phát sinh sau ngày 05.3.2021 đến khi công ty cổ phần giao thông M trả hết nợ ngân hàng. Trường hợp công ty cổ phần giao thông M không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản vay nêu trên thì ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm của khoản vay nói trên để thu hồi nợ. Bị đơn phải nộp án phí theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Về quan hệ pháp luật: Ngân hàng TMCP Đ và Công ty cổ phần giao thông M có tranh chấp về hợp đồng tín dụng nên theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của tòa án.

Về thẩm quyền: Hiện nay Công ty cổ phần giao thông M có trụ sở tại 407 Bạch Đằng, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội nên theo quy định tại điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Về thời hiệu: Ngày 15/9/2019 Công ty cổ phần giao thông M vi phạm nghĩa vụ trả nợ, ngày 22/5/2020, Ngân hàng TMCP Đ đã nộp đơn khởi kiện Công ty cổ phần giao thông M nên theo quy định tại Điều 184 Bộ luật tố tụng dân sự, thì thời hiệu giải quyết của vụ án đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

Xét về nội dung:

- Căn cứ vào giấy nhận đăng ký kinh doanh và hợp đồng tín dụng, mục đích vay tiền của Công ty cổ phần giao thông M nêu trong hợp đồng tín dụng kinh doanh nên Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm đã áp dụng khoản 1 điều 30 bộ luật tố tụng dân sự để thụ lý vụ án kinh doanh thương mại.

- Xét hợp đồng tín dụng hạn mức số 01/2018/9311941/HDTD ngày 28/12/2018 và hợp đồng tín dụng cụ thể số 04.01/2018/9311941/HDTD ngày

13/05/2019: Hợp đồng được ký giữa người đại diện có thẩm quyền của Ngân hàng TMCP Đ, Công ty cổ phần giao thông M là những người đủ năng lực dân sự, mục đích hợp đồng không trái pháp luật, đạo đức xã hội, việc ký hợp đồng là tự nguyện, quá trình thực hiện hợp đồng công ty cổ phần giao thông M đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo như hai bên đã ký kết nên Ngân hàng TMCP Đ khởi kiện yêu cầu công ty cổ phần giao thông M phải trả cả gốc và lãi như đã cam kết là có căn cứ.

- *Nội dung của hợp đồng*: Theo hợp đồng mà các bên đã ký kết, thỏa thuận thời hạn vay, lãi suất cho vay tại thời điểm ký kết hợp đồng tín dụng: lãi xuất vay trong hạn là 8%/năm cố định trong thời hạn hiệu lực của hợp đồng này, lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn); lãi chậm trả: áp dụng đối với tiền lãi chậm trả: 10%/năm tính trên số tiền lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả: xét sự thỏa thuận trên của các bên là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Tính đến ngày xét xử, công ty cổ phần giao thông M chưa trả được tiền gốc và lãi cho Ngân hàng theo Hợp đồng tín dụng trên nên công ty cổ phần giao thông M phải trả cả gốc và lãi (gồm lãi trong hạn và lãi quá hạn) cho ngân hàng theo như đề nghị của ngân hàng là có căn cứ.

Anh Nguyễn Văn Q khai: Vào khoảng thời gian năm 2008 do cần vốn để kinh doanh, tôi đã nhờ một người bạn tên là Lê Minh Tuấn ở 104 Lý Nam Đế, phường Hàng Mã, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội giúp đỡ. Anh Tuấn đã cho tôi vay 7.000.000.000 đồng. Để làm tin, tôi đã đưa sổ đỏ của nhà tôi ở số 3 Lê Văn Linh cho anh Tuấn và ký 01 số giấy tờ cho anh Tuấn, cụ thể: tôi và vợ tôi đã ký hợp đồng thế chấp của bên thứ ba số 06/2017/931194/HĐBĐ ngày 17/11/2017 để bảo đảm cho khoản vay của công ty cổ phần giao thông M. Đối với việc anh Q khai là vay của anh Tuấn như trên: Tòa án đã có quyết định cung cấp chứng cứ về việc vay của anh Q nhưng anh Q không cung cấp, việc vay này là của riêng anh Q và anh Tuấn, và không có thỏa thuận ba bên giữa anh Tuấn, anh Q và công ty cổ phần giao thông M và các bên không đề nghị Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Mặt khác, theo cung cấp của văn phòng đăng ký đất đai - sở tài nguyên và môi trường Hà Nội: Tại thời điểm đăng ký thế chấp văn phòng chưa nhận được đơn thư ngăn chặn của cá nhân và tổ chức nào liên quan đến nhà đất trên và anh Q không cung cấp cho Tòa án tài liệu chứng cứ nào thể hiện việc vay giữa anh Tuấn và anh Q lưu tại văn phòng đăng ký đất đai - sở tài nguyên và môi trường Hà Nội thể hiện việc thế chấp tài sản để bảo đảm khoản vay của anh Q đối với anh Tuấn. Nên việc vay giữa anh Tuấn và anh Q; anh Q và chị H thế chấp tài sản để bảo đảm khoản vay của anh Tuấn: Tòa án không xem xét.

- Đối với yêu cầu của Ngân hàng TMCP Đ đề nghị Tòa án giải quyết về tiền lãi đối với số tiền phải trả kể từ sau ngày xét xử đến khi công ty cổ phần giao thông M trả hết số nợ trên thì công ty cổ phần giao thông M còn phải trả tiền lãi theo lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nêu trên là có căn cứ nên được chấp nhận.

- *Đối với yêu cầu xử lý toàn bộ tài sản gắn liền với tài sản thế chấp:* Đối với hợp đồng thế chấp tài sản số công chứng 5429.2017, quyển số 10/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 17/11/2017 ký giữa bên thế chấp là anh Nguyễn Văn Q và chị Tô Khánh H, bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP Đ Chi nhánh Chương Dương được Công chứng viên văn phòng công chứng Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội công chứng, chứng thực: Các hợp đồng thế chấp trên được giao kết bởi các bên theo đúng quy định của pháp luật, đã được công chứng tại phòng công chứng, đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội. Xét sự thỏa thuận này của hợp đồng do các bên tự nguyện và không trái pháp luật nên có hiệu lực thi hành với các bên. Nếu công ty cổ phần giao thông M không trả đầy đủ tiền còn nợ cho ngân hàng TMCP Đ thì ngân hàng TMCP Đ có quyền đề nghị cơ quan thi hành án xử lý đối với tài sản thế chấp là có căn cứ. Nên đề nghị phát mại tài sản của ngân hàng TMCP Đ được chấp nhận. Quá trình thi hành án các bên đương sự đang sinh sống và có đăng ký hộ khẩu trên tài sản thế chấp phải tạo điều kiện cho cơ quan thi hành án kê biên phát mại tài sản đã thế chấp.

Xét đề nghị của ngân hàng về xử lý tài sản gắn liền với tài sản thế chấp: Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp với quy định của pháp luật và ý chí của các bên khi tham gia ký Hợp đồng thế chấp nên được chấp nhận.

Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của ngân hàng được chấp nhận nên ngân hàng không phải nộp án phí. Công ty cổ phần giao thông M phải nộp án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 112.000.000 đồng + 0,1% x 6.483.917.808 đồng = 118.483.117 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các điều 463, 465, 466, 468, 325 bộ luật dân sự.
- Căn cứ điều 5, điều 26, khoản 1 Điều 35; điều 171, điều 184, điều 227, điều 228, điều 271, điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.
- Điều 2 điều 91 luật các tổ chức tín dụng năm 2010. Điều 1 thanh tư số 12/2010/TT-NHNN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng nhà nước hướng dẫn tổ chức tín dụng cho vay bằng đồng Việt Nam đối với khách hàng theo lãi suất thỏa thuận.

- Khoản 2 điều 11 của quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng được ban hàng theo quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của thống đốc ngân hàng nhà nước được sửa đổi bổ sung bằng quyết định số 127/2005/QĐ-NHNN ngày 03/02/2005.

- Điều 12 nghị định 83/2010/NĐ-CP ngày 27/2/2010 của Chính Phủ.

- Điều 26 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đ đối với Công ty cổ phần giao thông M về tranh chấp Hợp đồng hợp đồng tín dụng hạn mức số 01/2018/9311941/HDTD ngày 28/12/2018 và hợp đồng tín dụng cụ thể số 04.01/2018/9311941/HDTD ngày 13/05/2019.

2. Buộc Công ty cổ phần giao thông M phải trả cho Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam tổng tiền nợ tính đến ngày 05/3/2021 là: 10.483.917.808 đồng: trong đó tiền nợ gốc 8.800.000.000 đồng, lãi tính đến ngày xét xử 05.3.2021 là 1.683.917.808 đồng (lãi trong hạn 1,166,043,835 đồng, lãi chậm trả 517,873,973 đồng)

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật nếu công ty cổ phần giao thông M không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng TMCP Đ thì ngân hàng TMCP Đ có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản là toàn bộ quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CB 545190 do Sở Tài nguyên môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 21/08/2015; số vào sổ cấp GCN: CS 21322 mang tên anh Nguyễn Văn Q và chị Tô Khánh H theo Hợp đồng thế chấp số công chứng 5429.2017, quyển số 10/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 17/11/2017 ký giữa bên thế chấp là anh Nguyễn Văn Q và chị Tô Khánh H, bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP Đ Chi nhánh Chương Dương được công chứng viên văn phòng công chứng Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội công chứng, chứng thực, đã đăng ký giao dịch đảm bảo tại Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội chứng nhận việc thế chấp tài sản nêu trên ngày 21/11/2017.

Trong trường hợp phải xử lý tài sản nêu trên, những người sinh sống, cư trú trên toàn bộ diện tích nhà, đất đã thế chấp phải có trách nhiệm bàn giao tài sản đảm bảo cho Cơ quan thi hành án có thẩm quyền để thi hành án theo quy định pháp luật.

Trường hợp việc phát mại tài sản thế chấp mà không đủ thanh toán hết khoản nợ thì công ty cổ phần giao thông M vẫn phải thanh toán tiếp cho đến khi trả hết khoản nợ cho Ngân hàng.

Kể từ sau ngày 05/3/2021 công ty cổ phần giao thông M phải tiếp tục trả lãi đối với khoản nợ chưa thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký.

3. Án phí: Công ty cổ phần giao thông M phải nộp 118.483.117 đồng án phí KDTM sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP Đ Chi nhánh Chương Dương số tiền 58.628.515 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 00017783 ngày 10/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm. Đại diện theo ủy quyền của ngân hàng TMCP Đ có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Công ty cổ phần giao thông M, anh Nguyễn Hoàng Q, anh Nguyễn Văn Q, chị Tô Khánh H, cháu Nguyễn M vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Thu Hường

Nơi nhận:

- Nguyên đơn, bị đơn, NCQLVNVLQ;
- VKSND quận Hoàn Kiếm + HN;
- TAND Tp Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm;
- Lưu hồ sơ, văn phòng TAND quận Hoàn Kiếm.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Thu Hường

Đề xuất:

- Căn cứ các điều 463, 465, 466, 468, 325 bộ luật dân sự.
- Căn cứ điều 5, điều 26, khoản 1 Điều 35; điều 171, điều 184, điều 227, điều 228, điều 271, điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.
- Điều 2 điều 91 luật các tổ chức tín dụng năm 2010. Điều 1 thanh tư số 12/2010/TT-NHNN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng nhà nước hướng dẫn tổ chức tín dụng cho vay bằng đồng Việt Nam đối với khách hàng theo lãi suất thỏa thuận.
- Khoản 2 điều 11 của quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng được ban hành theo quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của thống đốc ngân hàng nhà nước được sửa đổi bổ sung bằng quyết định số 127/2005/QĐ-NHNN ngày 03/02/2005.
- Điều 12 nghị định 83/2010NĐ-CP ngày 27/2/2010 của Chính Phủ.
- Điều 26 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam đối với Công ty cổ phần giao thông M về tranh chấp Hợp đồng tín dụng hạn mức số 01/2018/9311941/HĐTD ngày 27/12/2018 và Hợp đồng tín dụng số 04/01/2018/9311941/HĐTD ngày 13/5/2019 để vay số tiền: 8.800.000.000 đồng.

2. Buộc Công ty cổ phần giao thông M phải trả cho Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam tổng tiền nợ tính đến ngày 05/02/2021 là: đồng. Trong đó nợ gốc: 8.800.000.000 đồng; lãi trong hạn: đồng; lãi quá hạn đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật nếu công ty cổ phần giao thông M không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ cho TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại các tài sản là toàn bộ quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CB 545190 do Sở Tài nguyên môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 21/08/2015; Sổ vào sổ cấp GCN: CS 21322 mang tên anh Nguyễn Văn Q và bà Tô Khánh H theo Hợp đồng thế chấp số công chứng 5429.2017, quyền số 10/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 17/11/2017 ký giữa bên thế chấp là anh Nguyễn Văn Q và bà Tô Khánh H, bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP Đ Chi nhánh Chương Dương được Công chứng viên văn phòng công chứng Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội công chứng, chứng thực, đã đăng ký giao dịch đảm bảo tại Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội chứng nhận việc thế chấp tài sản nêu trên ngày 21/11/2017.

Trong trường hợp phải xử lý tài sản nêu trên, những người sinh sống, cư trú trên toàn bộ diện tích nhà, đất đã thế chấp phải có trách nhiệm bàn giao tài sản đảm bảo cho Cơ quan thi hành án có thẩm quyền để thi hành án theo quy định pháp luật.

Trường hợp việc phát mại tài sản thế chấp mà không đủ thanh toán hết khoản nợ thì công ty cổ phần giao thông M vẫn phải thanh toán tiếp cho đến khi trả hết khoản nợ cho Ngân hàng.

Kể từ sau ngày 05/02/2021 công ty cổ phần giao thông M phải tiếp tục trả lãi đối với khoản nợ chưa thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký.

3. Án phí: công ty cổ phần giao thông M phải nộp..... đồng án phí sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP Đ Chi nhánh Chương Dương số tiền 58.628.515 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 00017783 ngày 10/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm. Đại diện theo ủy quyền của ngân hàng có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Thu Hương

